

Số: 118/2026/QĐ-TA

Hà Nội, ngày 13 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

** Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:*

- *Thẩm phán – chủ tọa phiên họp* Bà Vũ Thị Hồng H

- *Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Bích H – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội.

Ngày 13 tháng 05 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 120/2026/XLHC ngày 05 tháng 05 năm 2026; theo Quyết định mở phiên họp số 120/QĐ-TA ngày 07 tháng 05 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Bùi Văn C**, sinh năm: 2000; CCCD: 017200004529; HKTT: **Xóm Đ, xã N, tỉnh P**; Cư trú: lang thang; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: không có; con bà: Bùi Thị Tiên án, tiền sự: Chưa.

Hiện đang bị quản lý tại **Cơ sở cai nghiện ma túy số A, thành phố Hà Nội** từ ngày 06/04/2026; Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội:* Ông Dương Quốc H - Kiểm sát viên.

2. *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Công an phường H**, thành phố Hà Nội.

- Đại diện: Ông **Lê Quang H** – Phó trưởng **Công an phường H**, thành phố Hà Nội.

NHẬN THẤY

[1]. Đối tượng **Bùi Văn C** bị **Công an phường H**, thành phố Hà Nội đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06/04/2026, **Bùi Văn C** đang lang thang tại trước **ngõ T, phường H, Hà Nội** thì bị tổ công tác **Công an phường H** tiến hành kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra, **C** không xuất trình được giấy tờ tùy

thân và khai nhận đang nghiện ma túy. Công an phường H đã lập biên bản đưa C về trụ sở Công an phường để làm tiến hành xét nghiệm ma túy. Kết quả xét nghiệm thể hiện Bùi Văn C dương tính với ma túy. Bùi Văn C khai nhận: C sử dụng ma túy Heroine, bằng hình thức chích từ năm 2024 cho đến nay.

Công an phường H đã tiến hành xác minh nhân thân của Bùi Văn C, thể hiện Bùi Văn C chưa có tiền án tiền sự. Công sống lang thang không có nơi cư trú cố định. Bùi Văn C không thuộc diện quản lý người nghiện, người điều trị cai nghiện ma túy bằng chất thay thế hay quản lý sau cai của địa phương. Bùi Văn C không đăng ký bất kỳ hình thức cai nghiện tự nguyện nào.

Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 đối với Bùi Văn C, kết quả: Nghiện ma túy Heroine.

Ngày 20/04/2026 Công an phường H, thành phố Hà Nội có công văn số 317/CAPHBT gửi Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn C kèm theo hồ sơ đề nghị.

[2]. Tại phiên họp

2.1. Đại diện cơ quan đề nghị Công an phường H, thành phố Hà Nội trình bày:

Căn cứ vào vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ; hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thể hiện Bùi Văn C là người nghiện ma túy Heroine từ năm 2024 đến nay. Ngày 06/04/2026 Công an phường H đã lập biên bản vi phạm theo quy định của luật phòng chống ma túy, Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Ngày 20/04/2026 Công an phường H, thành phố Hà Nội có công văn số 317/CAPHBT về việc đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực Hà Nội xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn C.

diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội phát biểu ý kiến:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an phường H lập đảm bảo đúng thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; hồ sơ đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103 của Luật xử phạt vi phạm hành chính. Các văn bản tổ tụng hành chính sau khi được ban hành đều được giao cho người bị đề nghị để họ thực hiện các quyền của mình theo quy định.

Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp đúng thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 12 và Điều 17, Điều 18 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022. Thành phần phiên họp đúng quy định và phù hợp với quyết định mở

phiên họp. Thẩm phán thực hiện đầy đủ các bước tiến hành phiên họp.

Căn cứ Điều 04, Điều 8, Điều 9, Điều 17, Điều 18, Điều 21, Điều 23 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Điều 10, Điều 95 và 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1, 2 Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48 và 49 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC –TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C2 – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn C thời hạn từ 18 tháng đến 22 tháng.

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp;

XÉT THẤY

[1]. Trình tự thủ tục tố tụng:

Ngày 06/04/2026, Công an phường H xét nghiệm mẫu nước tiểu của Bùi Văn C, kết quả: Dương tính với ma túy.

Công an phường H đã làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 06/04/2026 Công an phường H bàn giao người bị đề nghị Bùi Văn C cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 20/04/2026 Công an phường H, thành phố Hà Nội có công văn số 317/CAPHBT đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn C.

Về Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn C đã đảm bảo đúng đối tượng quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; đảm bảo thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; đúng trình tự thủ tục, đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 40, Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

[2]. Nội dung: **Bùi Văn C** là người đủ khả năng nhận thức và điều hành vi của mình, biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng để thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân mà **Bùi Văn C** vẫn cố tình sử dụng ma túy.

Tại trụ sở **Công an phường H**, **Bùi Văn Công K** nhận: **C** thường xuyên sử dụng ma túy Heroine dưới hình thức chích đưa ma vào cơ thể. **C** sử dụng ma túy heroine từ năm 2024 đến nay và sống lệ thuộc vào ma túy, ngày gần nhất **C** sử dụng ma túy 05/04/2026. Lời khai của **C** phù hợp với kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của **Trung tâm tế phườn g H** và kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 xác định **Bùi Văn C** nghiện ma túy Heroine.

Theo kết quả tra cứu của **Cục S Bộ C2** thể hiện **Bùi Văn C** chưa có tiền án, tiền sự.

Bùi Văn C là người dân tộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện người được trợ giúp pháp lý, tuy nhiên anh **Bùi Văn C** từ chối quyền được trợ giúp pháp lý.

Như vậy, **Bùi Văn C** là người nghiện ma túy đã đủ 18 tuổi, không đăng ký đi cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuộc diện quản lý người sau cai nghiện ở địa phương.

Căn cứ định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021, **Bùi Văn C** thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đề nghị của **Công an phường H**, thành phố Hà Nội và **Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Hà Nội** về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Bùi Văn C1** căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 3, Điều 20, 21, Điều 23, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBNTQH13 ngày 31/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 04, Điều 8, Điều 9, Điều 17, Điều 18, Điều 21, Điều 23 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Điều 10, Điều 95 và 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1, 2 Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48 và 49 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng

chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC –TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C2 – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với anh Bùi Văn C.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc là 19 Mươi chín) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số A, thành phố Hà Nội ngày 06/04/2026.

3. Anh Bùi Văn C có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

Công an phường H có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Hà Nội có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường H, Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - Hà Nội và anh Bùi Văn C có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Công an phường Hai Bà Trưng;
- Viện kiểm sát Khu vực 3- Hà Nội;
- UBND xã Nhân Nghĩa, tỉnh P;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hồng H

